

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2019/HS-PT
Ngày: 22-01-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Minh Dũng
Các Thẩm phán: Ông Huỳnh Văn Hiệp
Ông Nguyễn Kim Đồng

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Quốc Huy, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:**
Bà Trần Thị Đào, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 157/2018/TLPT-HS, ngày 28/12/2018 đối với bị cáo Nguyễn Tấn L; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 06/2018/HSST ngày 12/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: **Nguyễn Tấn L**; sinh năm 1957 tại Quảng Ngãi; nơi ĐKKHKT và cư trú: Thôn HH, xã NG, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: Biết đọc, biết viết tiếng Việt phổ thông; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn K (Đã chết) và bà Võ Thị S (Đã chết); Vợ là Bùi Thị Tr, sinh năm 1960 và 06 người con, con lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1992; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông **Lê Anh V**, sinh năm 1979, là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Trong vụ án còn có đại diện của 05 bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 8 giờ ngày 13 tháng 07 năm 2017, Nguyễn Tấn L đang ở chòi bên bờ sông Krông Nô tại làng K'Tung, xã Đưng Knóh, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng thì có ông Liêng Hót Ha KR đến nhờ ông dùng xuồng chở sang bên kia sông để lấy măng. Ông L không đồng ý, có mấy người nữa vào năn nỉ tiếp sau đó nên ông nhận lời. Ông KR có hỏi ông L lấy bao nhiêu tiền thì ông L nói có xăng thì đưa xăng để đổ vào máy để chạy, nếu không có thì thôi. Nhóm người đi lấy măng nói đi đến chiều mới về, nếu ông L đồng ý chở thì cả đi và về sẽ đưa cho ông L 100.000đ (*Một trăm ngàn đồng*), ông L đồng ý. Ông L dùng xuồng máy chở 08 người gồm cả lớn cả nhỏ sang bên kia sông và hẹn khi nào về thì hô to để ông L qua đón, sau đó ông L quay về. Khoảng 30 phút sau ông L nghe nhóm người đi lấy măng gọi ông qua đón về. Khi ông L qua đón thì chỉ thấy có 06 người cả lớn cả nhỏ còn hai người nữa đi đâu ông L không biết. Ông L sắp xếp cho 06 người ngồi dọc theo xuồng, còn ông ngồi phía sau để lái xuồng. Khi đi đến đoạn cách bờ bên phía huyện Lạc Dương khoảng 20 mét thì thấy nước tràn vào xuồng, xuồng chìm từ mũi xuồng xuống, những người ngồi trên xuồng hoảng loạn nhảy xuống sông, ông L biết bơi nên bơi bám vào được một bụi cây ở dưới sông sau đó được Dong Gur Ha J đưa vào bờ; ông KR biết bơi nên bơi được vào bờ còn bà Cil Pam K'R, sinh năm 1987, HKTT ở thôn LT, xã ĐK, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng; bà Bon Niêng K'Y, sinh năm 1994, HKTT thôn 1 xã ĐK, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng; cháu Cil Pam Ja K, sinh năm 2008, HKTT thôn LT, xã ĐK, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng; cháu Ja N, sinh năm 2002, HKTT thôn ST, xã ĐR, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng; bà Kơ Tôl K'Đon, sinh năm 1984, HKTT thôn LT, xã ĐK, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng, không biết bơi bị chìm xuống sông tử vong.

Căn cứ vào bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 257, 258, 259, 260, 261 ngày 24 tháng 7 năm 2017 của trung tâm giám định pháp y tỉnh Lâm Đồng thì bà Cil Pam K' R, bà Bon Niêng K' Y, cháu Cil Pam Ja K, cháu Ja N, bà Kơ Tôl K'Đ tử vong do suy hô hấp cấp do ngạt nước.

Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo và gia đình đã khắc phục một phần hậu quả, bị cáo là thương binh 4/4, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Dương đã tạm giữ 01 chiếc xuồng làm bằng tôn kim loại chiều dài 5,5m; rộng 01 mét; sâu 0,35 mét; xuồng có gắn động cơ mô tơ đẩy hiệu Masumôto, có gắn quạt chân vịt.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra bị cáo cùng gia đình đã tới thăm hỏi, chia buồn với những gia đình có người bị nạn và khắc phục một phần hậu quả cụ thể: Bồi thường cho bà Kơ Tôl K'Đ đại diện hợp pháp là ông Kră Janh Ha Kr số tiền 7.000.000đ (Bảy triệu đồng); bồi thường cho bà Bon Niêng K'Y, đại diện hợp pháp là ông Hoàng Văn L số tiền 9.000.000đ (Chín triệu đồng). Ông Kră Janh Ha K và ông Hoàng Văn L không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về phần trách nhiệm dân sự và đã làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình

phạt cho bị cáo; bồi thường cho bà Cil Pam K' R, cháu Cil Pam Ja C, cháu Ja N đại diện hợp pháp là ông Ha R nhận số tiền 6.000.000đ (Sáu triệu đồng), ông Ha R yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho 3 nạn nhân trên số tiền 212.000.000đ (Hai trăm mười hai triệu đồng).

Tại bản cáo trạng số: 08/VKS-LD ngày 14/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương đã truy tố Nguyễn Tấn L ra trước Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương để xét xử về tội: “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy*” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 272 Bộ luật Hình sự.

Bản án số: 06/2018/HS-ST ngày 12/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn L phạm tội: “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy*”.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 272 Bộ luật Hình sự; điểm b, s, x khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Nghị quyết: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tấn L 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án.

Bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, trách nhiệm bồi thường dân sự, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 19/11/2018 bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại hay thắc mắc gì về nội dung bản án sơ thẩm, thay đổi kháng cáo xin được hưởng án treo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Trợ giúp viên bào chữa cho bị cáo thống nhất với tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị xem xét bị cáo là người làm việc thiện, thường xuyên giúp đỡ đưa người qua sông đi cấp cứu, có thân nhân tốt, chưa có tiền án tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo và gia đình đã tự nguyện khắc phục một phần hậu quả, đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là thương binh 4/4, có nơi cư trú rõ ràng. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 08 giờ ngày 13/7/2017 khi bị cáo đang ở chòi bên bờ sông Không Nô, xã Đưng K'Nóh, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng thì có một nhóm người đi cùng với anh Liêng Hót Ha KR tới nần nỉ chở qua sông để hái măng thì bị cáo đồng ý chở tổng cộng 08 người với giá 100.000đ để đổ xăng, cả đi lẫn về. Sau khi qua tới bờ bên kia sông được 30 phút thì nhóm người này gọi bị cáo sang chở về, lúc này chỉ còn 06 người cả người lớn và trẻ nhỏ, bị cáo sắp xếp

cho 06 người ngồi dọc theo xuồng còn bị cáo ngồi phía sau để lái xuồng. Khi còn cách bờ khoảng 20 mét thì nước tràn vào xuồng và làm cho xuồng chìm. Hậu quả, bị cáo và anh Liêng Hót Ha KR biết bơi nên còn sống, còn lại chị Cil Pam K'R, chị Bon Niêng K'Y, cháu Cil Pam Ja K, cháu Ja N, chị Kơ Tôl K'D không biết bơi bị chìm xuồng sông tử vong.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp lời khai của đại diện hợp pháp của người bị hại, của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, của những người tham gia tố tụng khác có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Tấn L phạm tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy*" quy định tại điểm a khoản 3 Điều 272 Bộ luật Hình sự.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo:

Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định và đúng quy định nên được xem xét.

Bị cáo nhận thức được việc vận chuyển người đi trên sông thì phương tiện sử dụng phải đảm bảo các tiêu chuẩn theo quy định, đảm bảo các điều kiện an toàn cho người đi trên phương tiện nhưng bị cáo vẫn điều khiển xuồng tự chế là phương tiện thô sơ, không trang bị áo phao, không đảm bảo an toàn kỹ thuật để chở người tham gia giao thông đường thủy, với tâm lý chủ quan, tự tin sẽ không có hậu quả xảy ra nên bị cáo đã thực hiện, hậu quả khi nước tràn vào xuồng làm chìm xuồng dẫn đến chết 05 người, là hậu quả đặc biệt nghiêm trọng. Vì vậy bị cáo bị truy tố xét xử tại điểm a khoản 3 Điều 272 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, xử phạt bị cáo mức khởi điểm khung 2 là phù hợp nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Việc bị cáo xin hưởng án treo là không có căn cứ nên không chấp nhận.

[3] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, nên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tấn L, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn L phạm tội: "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy*".

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 272 Bộ luật Hình sự; điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tấn L 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Tấn L phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT(I) – TANDTC;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- TAND, VKSND cấp sơ thẩm;
- CSĐT Công an huyện Lạc Dương;
- THAHS huyện Lạc Dương;
- Chi cục THADS huyện Lạc Dương;
- Phòng KTNV&THA;
- Bị cáo (*để thi hành*);
- Trợ giúp viên;
- Lưu hồ sơ, Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Minh Dũng

